



Số: **06/NQ-CNNB-HĐQT**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè năm 2022;

Căn cứ kết quả biểu quyết của Hội đồng quản trị Công ty tại Biên bản họp số 06/BB-CNNB-HĐQT ngày 28/02/2023 gồm các nội dung sau: (1) Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2023; (2) Trình điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2022; ; (3) Trình đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2023; (4) Trình thông qua các giao dịch với các bên có liên quan năm 2023; (5) Trình kế hoạch họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2023 (theo Báo cáo số 203/BC-CNNB-KHVTTH ngày 20/02/2023 của Giám đốc Công ty), với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Kết quả thực hiện năm 2022:

Sản lượng nước là 71.105 ngàn m³, đạt 98,08% kế hoạch; tổng doanh thu 855.531 triệu đồng, đạt 101,60% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế là 26,592 triệu đồng, đạt 115,93% kế hoạch, đính kèm *Phụ lục 1: Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022.*

2. Kế hoạch năm 2023:

Sản lượng nước là 72.500 ngàn m³, tăng 1,6% so với năm 2022; tổng doanh thu 873.234 triệu đồng, tăng 2,02% so với năm 2022; lợi nhuận trước thuế là 27.900 triệu đồng, tăng 3,52% so với năm 2022, đính kèm *Phụ lục 2: Kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2023.*

Điều 2. Thông qua việc điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2022 đối với lượng nước trên tuyến ống của Công ty (mạng cấp 3) là 6.949,1 đồng/m³, thay cho đơn giá 6.871,2 đồng/m³.

Điều 3. Thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2023 giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV như sau:

1. Đơn giá mua bán sỉ đối với lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Công ty là 6.949,1 đồng/m³.

2. Đơn giá mua bán sỉ đối với lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Tổng Công ty bằng 70% giá bán bình quân tại đồng hồ tổng đo đếm lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Tổng Công ty.

Điều 4. Chấp thuận các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan năm 2023, chi tiết tại *Phụ lục 3: Giao dịch với các bên liên quan năm 2023.*

Điều 5. Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty tại Tờ trình số 239TTr-CNNB-TCHC ngày 22/02/2023. Ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên dự kiến là ngày 18/4/2023.

Điều 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc và Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua.

Nơi nhận:

- TV. HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- BGĐ Công ty;
- Lưu HS.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Trọng Hiếu



Phụ lục 1

KẾT QUẢ SẢN XUẤT - KINH DOANH - TÀI CHÍNH NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-CNNB-HĐQT ngày 01 tháng 3 năm 2023)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch (%)
A. SẢN XUẤT-KINH DOANH:				
1. Sản lượng nước tiêu thụ	Ngàn m ³	72.500	71.105	98,08
2. Gắn mới ĐHN cỡ nhỏ	Cái	2.000	2.868	143,14
3. Gắn mới ĐH cỡ lớn	Cái	03	-	-
4. Thay ĐHN nhỏ	Cái	33.000	33.391	101,18
5. Thay ĐHN lớn	Cái	50	55	110
6. Tỷ lệ thất thoát nước	%	14,00	12,74	-1,26
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ MUA SẮM:				
1. Phát triển mạng lưới				
- Khối lượng	Mét	7.871	7.315	92,94
- Giá trị giải ngân	Triệu đồng	15.624	9.758	62,46
2. Sửa chữa ống mục				
- Khối lượng	Mét	11.470	12.002	104,64
- Giá trị giải ngân	Triệu đồng	20.149	14.543	72,18
3. Hàm đồng hồ tổng				
- Khối lượng	Cái	05	04	80
- Giá trị giải ngân	Triệu đồng	1.172	296	25,26
C. MUA SẮM VẬT TƯ THIẾT BỊ:				
1. Mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác giảm thất thoát nước năm 2022	Triệu đồng	8.650	2.522	29,16
2. Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin	Triệu đồng	9.900	8.605	86,92
3. Sửa chữa, nâng cấp phòng làm việc, công trình nội bộ công ty	Triệu đồng	15.618	540	3,46
D. TÀI CHÍNH:				
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	842.063	855.531	101,60
2. Tổng chi phí	Triệu đồng	818.815	828.579	101,19
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	23.248	26.952	115,93



Phụ lục 2

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH - TÀI CHÍNH NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-CNNB-HĐQT ngày 04 tháng 3 năm 2023)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tăng/giảm so với năm 2022 (%)
A. SẢN XUẤT KINH DOANH				
1. Sản lượng nước tiêu thụ	Ngàn m ³	71.105	72.500	+1,96
2. Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	845.977	868.234	+2,63
3. Gắn mới đồng hồ nước cỡ nhỏ	Cái	2.868	1.500	-47,70
4. Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	Cái	33.391	27.500	-17,64
5. Thay đồng hồ nước cỡ lớn	Cái	55	60	+9,10
6. Tỷ lệ thất thoát nước	%	12,74	13,50	+0,76
7. Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%	100,00	100,00	
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN (Đã được Hội đồng Quản trị thông qua tại Nghị quyết số 05/NQ-CNNB-HĐQT ngày 03/11/2022)				
1. Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	7.315	5.016	-31,43
2. Sửa chữa ống mục	Mét	12.002	19.703	+64,16
3. Xây hầm đồng hồ tổng	Hầm	04	16	+300
C. MUA SẴM VẬT TƯ THIẾT BỊ				
1. Mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác giảm thất thoát nước	Triệu đồng	2.522	10.160	+302,85
2. Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin	Triệu đồng	8.605	9.555	+11,04
D. TÀI CHÍNH				
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	855.531	873.234	+2,07
2. Tổng chi phí	Triệu đồng	828.579	845.334	+2,02
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	26.952	27.900	+3,52



Phụ lục 3

GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-CNNB-HĐQT ngày 04 tháng 3 năm 2023)

STT	BÊN LIÊN QUAN	NỘI DUNG GIAO DỊCH	GIÁ TRỊ GIAO DỊCH (dự kiến)
1	Tổng Công ty	Hợp đồng cung cấp đồng hồ nước 15 ly	1,6 tỉ đồng
2	Tổng Công ty	Hợp đồng đào tạo tay nghề cho cán bộ công nhân viên Công ty	20 triệu đồng
3	Tổng Công ty	Thỏa thuận hợp tác truyền thông	150 triệu đồng
4	Tổng Công ty	Mua bán nước uống đóng chai	250 triệu đồng
5	Các Công ty con của Tổng Công ty	Mua bán nước uống đóng chai	400 triệu đồng
6	Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Cấp nước	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình	160 triệu đồng
7	Công ty cổ phần Cơ khí Công trình Cấp nước	Tân trang đồng hồ nước	160 triệu đồng